BẢN TIN HÀNG NGÀY

25 Tháng Hai 2021

Vn-Index - 6 tháng

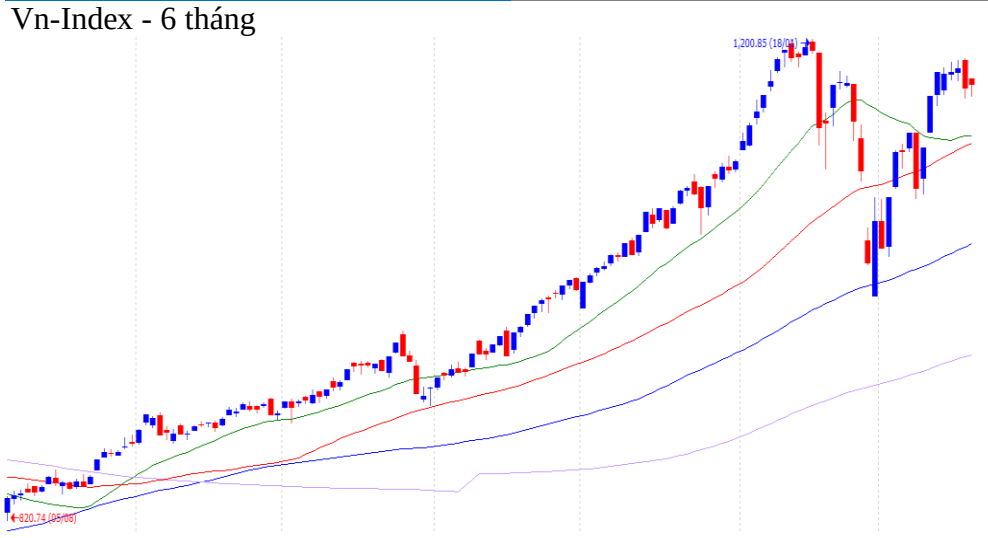

RUNG LẮC DỮ DỘI QUANH THAM CHIẾU

- Vn-Index biến động dữ đội quanh tham chiếu trong suốt cả phiên. Biên độ biến động trong khoảng +/- 4 điểm
- Dòng tiền tập trung mạnh vào nhóm dầu khí và bán lẻ
- Nhóm tăng điểm khác là vật liệu xây dựng, xây dựng, logistics, chứng khoán, và công nghệ
- 1,200 tiếp tục thể hiện là ngưỡng kháng cự mạnh nhất, áp lực bán là rất lớn do nhiều nhà đầu tư không tin Vn-Index có thể vượt được ngưỡng này. Tuy nhiên, sau phiên hôm nay, xác suất vượt được ngưỡng 1,200 điểm vẫn là cao
- Thanh khoản giảm: 7% thấp hơn trung bình 20 phiên, và 10% thấp hơn ngày giao dịch liền trước.
- Khối ngoại bán ròng rất mạnh 4 phiên liên tiếp, tập trung bán VNM (-233 tỷ) PLX (-47 tỷ) KDH (-36 tỷ) SSI (-31 tỷ)

Điểm tin hàng ngày

- Lãi suất huy động tiếp tục giảm, chờ tín hiệu từ lãi suất cho vay

Trước kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, một loạt ngân hàng như Vietcombank, VPBank, Sacombank, ACB, SHB,… bất ngờ công bố điều chỉnh giảm lãi suất ở một số kỳ hạn. Mức giảm là từ 0.1% đến 0.5% tùy từng kỳ hạn. Lãi suất cho vay được kỳ vọng cũng giảm theo để hỗ trợ doanh nghiệp vực dậy hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021.....

- Giá lợn hơi và thịt lợn tiếp tục giảm

Giá lợn hơi và thịt lợn từ sau Tết đến nay có xu hướng giảm nhẹ. Ngày 25/2, giá lợn hơi trên cả nước được thu mua khoảng 74.000 - 78.000 đồng/kg, giảm khoảng 2.000 đồng/kg so với ngay sau Tết. Trong bối cảnh giá xăng đang tăng, giá thịt lợn giảm sẽ giảm bớt áp lực lạm phát cho năm 2021.

Giao dịch trong ngày	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,165.4	246.2	76.5
Tăng/giảm (+/-)	3.4	8.3	0.3
Tăng/giảm (%)	0.29%	3.49%	0.34%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	493	112	37
Tổng GTGD (tỷ)	12,573	1,763	581
GTGD nđt nước ngoài (tỷ)	-461	10	10
Cổ phiếu tăng giá	220	103	136
Cổ phiếu giảm giá	214	71	108
Cổ phiếu đứng giá	66	71	59
PE*	17.8	16.0	28.1
PB*	2.4	1.5	2.1
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	4,362	277	1,052

*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

Mỗi ngày 1 cổ phiếu

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Mã: VNM

Giá cổ phiếu tại ngày 25/02/2021	104,600
PE hiện tại	20.0
Vốn hóa (tỷ)	221,117

Tỷ VND		2017A	2018A	2019A	2020F
Doanh thu		51,041	52,562	56,318	59,636
	yoy	9.1%	3.0%	7.1%	5.9%
LNST		10,296	10,227	10,581	11,099
	yoy	10%	-0.7%	3.5%	4.9%
Tỷ suất LNST		20.2%	19.5%	18.8%	18.6%
EPS		7,093	5,294	5,477	5,311
P/E		14.9	20.0	19.4	19.7

Nguồn: FiinPro

Cập nhật kết quả kinh doanh quý 4/2020: **KHẢ QUAN**

- Thị trường nội địa: doanh thu và lợi nhuận gộp chỉ tăng nhẹ lần lượt 3% và 2% yoy do bão lũ lớn ở miền Trung và dịch Covid-19 bùng phát trở lại. Theo Nielsen, tiêu thụ sữa tiếp tục yếu trong Q4/2020, giảm 9,9% so với cùng kỳ trong năm 2020. Thị phần của VNM trong năm 2020 tăng 0,3%, đạt khoảng hơn 54% về giá trị
- Thị trường xuất khẩu: doanh thu giảm 2% và lợi nhuận gộp giảm 5%. Trong khi đó, tại Driftwood và Angkor Milk: doanh thu và lợi nhuận gộp giảm mạnh lần lượt 18% và 30%. Lý do là số lượng ca nhiễm mới Covid-19 tăng mạnh trong quý 4 tại các nước trên thế giới khiến nhiều trường học phải đóng cửa và nhu cầu giảm.
- Tổng lợi nhuận gộp giảm nhẹ -0.33%
- Doanh thu tài chính thuần tăng 231% (tương đương tăng 375 tỷ) do VNM ghi nhận doanh thu 300 tỷ từ việc đánh giá lại khoản đầu tư vào GTN sau 1 năm sáp nhập
- Chi phí bán hàng và quản lý tăng 7.9% (tương đương tăng 329 tỷ) do VNM ghi nhận 350 tỷ chi phí phân bổ lợi thế thương mại từ việc đánh giá lại khoản đầu tư vào GTN được ghi nhận vào mục chi phí quản lý
- Do đó, LNST giảm nhẹ 0.73%

Cơ cấu lợi nhuận gộp

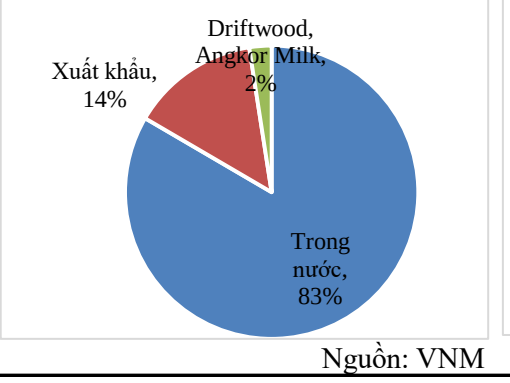

Nguồn: VNM

LNST và tăng trưởng của VNM

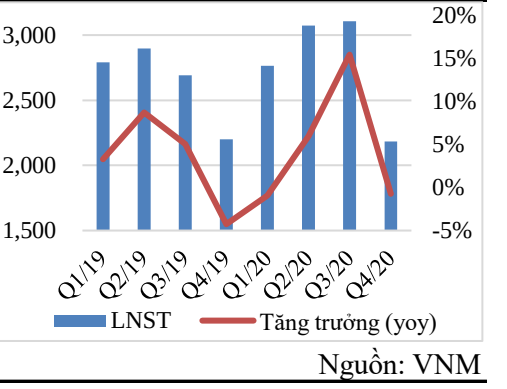

Nguồn: VNM

Khuyến cáo: Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này